



dàn bái méi
蛋白酶

noun · protease

Example Sentence

dàn bái méi néng bāng zhù xiāo huà shí wù zhōng de dàn bái zhì
蛋白酶能帮助消化食物中的蛋白质。

Protease can help digest the protein in food.

Trace each character, then write the word on your own.

蛋	蛋	蛋	蛋	蛋	蛋	蛋	蛋	蛋	蛋	蛋
蛋	蛋	蛋								
白	白	白	白	白	白	白	白			
酶	酶	酶	酶	酶	酶	酶	酶	酶	酶	酶
酶	酶	酶	酶	酶	酶					